

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 9:
Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng
đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030,
giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày
22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã
hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I:
từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ về Quyết định quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân
bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực
hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân
tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm
2025;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy
ban Dân tộc về Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu
quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài
chính về Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu
quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2434/QĐUBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của
UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát
triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định
giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Theo đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh tại Văn bản số 792/TTr-BDT ngày 28
tháng 9 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Điều 2. Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Hoài Ân và Tây Sơn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Hoài Ân, Tây Sơn và các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tỉnh đoàn Bình Định;
- Hội LHPN tỉnh;
- Đài PT-TH BĐ, Báo BĐ;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU

- Chuyển đổi nhận thức, hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là nhóm các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn;

- Trên 90% cán bộ làm công tác dân tộc các cấp, cán bộ văn hóa - xã hội xã được tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng vận động, tư vấn, truyền thông thay đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vào năm 2025;

- Giảm bình quân 2% - 3%/năm số cặp tảo hôn và duy trì không phát sinh kết hôn cận huyết thống đối với các địa bàn, dân tộc thiểu số có tỷ lệ tảo hôn cao;

- Đến năm 2025, phấn đấu ngăn chặn, hạn chế tình trạng tảo hôn và không có hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Trên địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc các huyện: An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, Tây Sơn và các Trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng

- Nhóm vị thành niên, thanh niên là người dân tộc thiểu số thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn;

- Các bậc cha mẹ và học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú;

- Nhóm phụ nữ và nam giới người dân tộc thiểu số thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn tảo hôn, kết hôn cận huyết thống;

- Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội các cấp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG

1. Công tác truyền thông

- Biên soạn, cung cấp tài liệu, tập huấn về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, gia đình, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Xây dựng tài liệu hỏi - đáp về hôn nhân, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tờ rơi, tờ gấp, pano, áp phích, tranh cổ động, khẩu hiệu tuyên truyền pháp luật về hôn nhân, dân số và gia đình; biên soạn sổ tay, tài liệu cung cấp thông tin, kiến thức về hôn nhân và gia đình; sức khỏe sinh sản;

- Tổ chức các hội nghị lồng ghép, hội thảo, tọa đàm, giao lưu văn hóa, nhằm tuyên truyền hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Tổ chức các hội thi tìm hiểu về pháp luật, về hôn nhân, về kết hôn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức công tác dân tộc, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tại địa phương;

- Hỗ trợ, cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện tuyên truyền và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, giao lưu, thăm quan, học hỏi kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tại trung ương, địa phương.

3. Công tác tư vấn, can thiệp lồng ghép

Tăng cường các hoạt động tư vấn, can thiệp lồng ghép với các chương trình, dự án, mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng, phát triển thể chất có liên quan trong lĩnh vực hôn nhân nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Triển khai Mô hình đối với địa bàn vùng dân tộc thiểu số, các Trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú trên địa bàn tỉnh

4.1. Địa bàn, số lượng, quy mô thực hiện

Thực hiện triển khai nhân rộng Mô hình chuyên đề phù hợp nhằm thay đổi hành vi, khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các xã có đông dân tộc thiểu số sinh sống thuộc các huyện: Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, Tây Sơn và các Trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú trên địa bàn tỉnh.

4.2. Hoạt động của Mô hình

- Tổ chức tập huấn thực hiện Mô hình cho cán bộ và các đối tượng tham gia thực hiện Mô hình;

- Tổ chức các hoạt động truyền thông tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở;

- Thành lập các điểm truyền thông, vận động; câu lạc bộ, các nhóm nòng cốt như: Người có uy tín trong cộng đồng; nhóm phụ nữ; thanh niên, học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số tại thôn, trường học để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn, can thiệp nhằm thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Thành lập tổ tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe giới tính cho các đối tượng thanh thiếu niên người dân tộc thiểu số;

- Biên soạn, in ấn, cung cấp, sản phẩm truyền thông phù hợp phục vụ với các hoạt động tuyên truyền của mô hình.

5. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các hoạt động của Tiểu Dự án tại địa bàn các xã, huyện; các Trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách được bố trí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH

1. Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành chức năng của tỉnh và UBND các huyện liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung đã được phê duyệt; trong quá trình triển khai thực hiện cho phép Ban Dân tộc tỉnh chủ động

điều chỉnh hoặc bổ sung các hoạt động không thực hiện được sang các hình thức phù hợp khác được quy định trong Kế hoạch;

- Hàng năm, chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan lập và tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch gửi Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện;

- Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện kế hoạch; định kỳ hàng năm và đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định cân đối, bố trí dự toán kinh phí cho Ban Dân tộc và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

- Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm theo quy định.

3. Sở Y tế

Sở Y tế giao Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố phối hợp thực hiện lồng ghép các hoạt động tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân, chăm sóc sức khỏe sinh sản; dân số, kế hoạch hóa gia đình vào các chương trình, đề án của ngành nhằm nâng cao chất lượng dân số.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh đưa các quy định về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao và gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hướng dẫn việc xây dựng hương ước, quy ước; bổ sung quy định về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước ở khu dân cư; đưa nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống là một trong các tiêu chí khi xét công nhận gia đình văn hóa, thôn, làng văn hóa hàng năm.

5. Sở Tư pháp

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các sở ngành và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật hôn nhân và gia đình và trợ giúp pháp lý đối với vùng dân tộc thiểu số và miền núi; tổ chức biên soạn, xây dựng, cung cấp tài liệu tuyên truyền nhằm giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao các huyện thực hiện các hoạt động thông tin,

tuyên truyền, giáo dục, chuyển đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, triển khai đưa nội dung giáo dục giới tính; các quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình; tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào tuyên truyền, giáo dục trong các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; tăng cường công tác hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội, Câu lạc bộ, tổ, nhóm,...trong trường học để tuyên truyền, cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật về hôn nhân và gia đình đối với học sinh, đặc biệt là học sinh người dân tộc thiểu số.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định

Xây dựng các phóng sự, bài viết nói về tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống phát sóng, đăng tải nhằm thay đổi nhận thức, hành vi người dân, nhất là người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số về thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình.

9. Đề nghị Tỉnh Đoàn; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao có kế hoạch tổ chức lồng ghép các nội dung về giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số vào các hoạt động của đơn vị, của ngành.

10. UBND các huyện: Vĩnh Thạnh, An Lão, Vân Canh, Hoài Ân và Tây Sơn

- Chỉ đạo đưa mục tiêu, nhiệm vụ về hôn nhân và gia đình, về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số vào chương trình, kế hoạch hoạt động của chính quyền và các đoàn thể ở địa phương hàng năm;

- UBND các huyện xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương để thực hiện có hiệu quả;

- Định kỳ hàng năm sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của tiểu Dự án trên địa bàn về Ban Dân tộc trước ngày 15/11 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc tỉnh) để kịp thời điều chỉnh./.